

**QUY CHẾ NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH TẠI CÁC DOANH NGHIỆP**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định việc quản lý đối với Công ty cổ phần Hải Minh đầu tư tài chính vào các công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty liên doanh, liên kết khác thành lập và hoạt động theo luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Hải Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

1. Công ty cổ phần Hải Minh (Sau đây viết tắt là **HẢI MINH**) – Là doanh nghiệp cổ phần có tư cách pháp nhân, có vốn và tài sản riêng, có quyền chiếm hữu và định đoạt tài sản của mình theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận chung giữa các doanh nghiệp mà Công ty góp vốn.
2. Doanh nghiệp thành viên – Là các doanh nghiệp do **HẢI MINH** trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoặc nắm giữ vốn, cổ phần chi phối đối với doanh nghiệp đó.
3. “Cổ phần, vốn góp chi phối của **HẢI MINH**” tại các doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của **HẢI MINH** chiếm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần đã phát hành của doanh nghiệp đó.
4. “ Công ty liên kết của **HẢI MINH**” - là công ty được thành lập theo quy định của pháp luật không thuộc “Doanh nghiệp thành viên” được quy định tại khoản 2 Điều này có mối quan hệ gắn bó lâu dài về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác; chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với **HẢI MINH** theo tỷ lệ vốn góp hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng liên doanh, liên kết đã ký với **HẢI MINH**. Công ty liên kết được tổ chức theo các hình thức : Công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty liên doanh với nước ngoài..
5. “Vốn của **HẢI MINH** đầu tư vào các doanh nghiệp khác” – Là vốn do **HẢI MINH** đầu tư vào doanh nghiệp khác, ngoài Công ty cổ phần Hải Minh.
6. “ Người đại diện phần vốn của **HẢI MINH**” – Là người được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hải Minh ủy quyền làm đại diện một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp của **HẢI MINH** tại các doanh nghiệp, thay mặt công ty thực hiện toàn bộ hoặc một số quyền và nghĩa vụ của **HẢI MINH** tại doanh nghiệp.

Điều 2. Phạm vi, đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này quy định về người đại diện của Công ty cổ phần Hải Minh tại các doanh nghiệp; việc phối hợp giữa Người đại diện và **HẢI MINH** trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ cổ đông, thành viên góp vốn đối với phần vốn của **HẢI MINH** tại các Công ty cổ phần, công ty TNHH 2 thành viên trở lên, công ty liên doanh, liên kết...
2. Đối tượng áp dụng Quy chế này là Công ty cổ phần Hải Minh và Người đại diện của công ty tại các doanh nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc và hình thức ủy quyền.

1. Nguyên tắc ủy quyền: Tùy theo quy mô, đặc điểm, hình thức kinh doanh của doanh nghiệp, năng lực của cán bộ, Hải Minh ủy quyền Người đại diện theo nguyên tắc dân chủ, công khai để tạo sự nhất trí, ủng hộ cao trong nội bộ doanh nghiệp.
Trường hợp ủy quyền từ hai người đại diện trở lên thì phải xác định cụ thể tỷ lệ đại diện vốn góp của từng người đại diện tại doanh nghiệp.
2. Hình thức ủy quyền : HẢI MINH Ủy quyền bằng văn bản cử người trực tiếp thực hiện đại diện vốn tại các doanh nghiệp.

Điều 4. Ủy quyền Người đại diện.

1. Tiêu chuẩn người đại diện :Người đại diện phải là người đảm bảo đủ các điều kiện sau :
 - a. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam.
 - b. Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe đảm đương nhiệm vụ.
 - c. Hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành luật pháp.
 - d. Có trình độ chuyên môn về kinh tế tài chính hoặc lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp có vốn đầu tư của HẢI MINH , có năng lực tổ chức quản lý doanh nghiệp, có trình độ ngoại ngữ , khả năng giao tiếp với người nước ngoài.
 - e. Không có mối quan hệ với ruột thịt với những người là lãnh đạo của HẢI MINH (thành viên HĐQT hoặc Ban giám đốc).
 - f. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.
 - g. Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
 - h. Ngoài các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều này, đối với doanh nghiệp có vốn góp chi phối của HẢI MINH thì người đại diện tham gia ứng cử Hội đồng quản trị của doanh nghiệp phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 31 Luật doanh nghiệp. Người đại diện tham gia ứng cử là Tổng giám đốc, giám đốc các doanh nghiệp phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại điều 39 Luật doanh nghiệp.
2. Quy trình, thủ tục ủy quyền Người đại diện.
 - a. Tổng giám đốc Công ty cổ phần Hải Minh trình Hội đồng quản trị về chủ trương, chức danh, số lượng nhân sự và người được đề nghị ủy quyền là Người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp.
 - b. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HẢI MINH xem xét và có quyết định về chủ trương , chức danh, số lượng và người được ủy quyền . Tổng giám đốc công ty Hải Minh thực hiện quy trình, thủ tục ủy quyền Người đại diện.
3. Thời hạn ủy quyền :
 - a. Không quá 05 năm đối với Người đại diện có tham gia thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành; Không quá 03 năm đối với Người đại diện với chức danh kiểm soát viên.
 - b. Không quá 05 năm đối với Người đại diện không tham gia ban điều hành doanh nghiệp

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN

Điều 5. Quyền của người đại diện do HẢI MINH ủy quyền.

1. Được HẢI MINH xem xét, giới thiệu tham gia ứng cử và bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của doanh nghiệp theo luật doanh nghiệp và Điều lệ doanh nghiệp.
2. Được HẢI MINH ủy quyền tham gia ý kiến và biểu quyết tại các cuộc họp Hội đồng quản trị (Nếu người đại diện là thành viên HĐQT) và tại Đại hội đồng cổ đông theo mức vốn được ủy quyền đại diện. Chủ động quyết định, biểu quyết các vấn đề quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy chế này. Đối với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 6 Quy chế này phải biểu quyết theo đúng ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của HẢI MINH; trường hợp nội dung phát sinh thêm tại Đại hội đồng cổ đông chưa kịp xin ý kiến thì đề nghị Đại hội đồng cổ đông, HĐQT xin biểu quyết sau.
3. Được hưởng thù lao và các quyền lợi khác theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.
4. Được HẢI MINH cung cấp thông tin, diễn biến kinh tế và thị trường, tư vấn về các vấn đề có liên quan đến công việc, nhiệm vụ của người đại diện.

Điều 6. Nghĩa vụ và trách nhiệm của Người đại diện .

1. Thay mặt HẢI MINH theo dõi, giám sát tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh, tài chính tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp.
Chủ động quyết định biểu quyết tại Hội đồng quản trị (nếu người đại diện là thành viên hội đồng quản trị) các vấn đề sau :
 - a. Kiến nghị các loại cổ phiếu, chào bán cổ phiếu mới, giá chào bán cổ phiếu, quyết định huy động thêm vốn theo các hình thức khác theo luật doanh nghiệp.
 - b. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ doanh nghiệp.
 - c. Quyết định giải pháp phát triển thị trường và công nghệ, thông qua hợp đồng mua, bán, vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của doanh nghiệp hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại điều lệ doanh nghiệp.
 - d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng đối với Tổng giám đốc hoặc giám đốc tại doanh nghiệp có vốn góp của HẢI MINH dưới 50% vốn điều lệ và các người quản lý khác theo điều lệ của doanh nghiệp, quyết định mức lương và các lợi ích khác của những người quản lý đó. Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp của doanh nghiệp ở doanh nghiệp khác và quyết định mức thù lao và lợi ích của người đó.
 - e. Tham gia giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc hoặc Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của doanh nghiệp.
 - f. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ doanh nghiệp, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp.
 - g. Duyệt chương trình, tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông, triệu tập đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định.
 - h. Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc sử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
 - i. Quyết định việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản doanh nghiệp.
2. Cung cấp đầy đủ thông tin cho HẢI MINH bằng văn bản trước ít nhất 5 ngày làm việc theo báo cáo tham gia ý kiến để HẢI MINH có ý kiến bằng văn bản về từng nội dung sau trước khi biểu quyết tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông :

- a. Phương hướng, chiến lược kinh doanh, kế hoạch trung và dài hạn, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm.
 - b. Phương án thay đổi cơ cấu, mô hình doanh nghiệp, phương án thành lập công ty con, chi nhánh, phương án giải thể, sát nhập doanh nghiệp thành viên có vốn chi phối của doanh nghiệp.
 - c. Bổ sung và sửa đổi điều lệ doanh nghiệp.
 - d. Đề cử người tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban quản lý điều hành doanh nghiệp có vốn chi phối của HẢI MINH. Phương án sử lý các hành vi vi phạm của thành viên hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát, tổng giám đốc hoặc giám đốc các doanh nghiệp đó gây thiệt hại cho doanh nghiệp và cổ đông.
 - e. Các phương án có liên quan đến tăng giảm vốn điều lệ, phương án chào bán, chuyển nhượng cổ phần, phương án mua lại cổ phần với khối lượng lớn được quy định tại Điều lệ doanh nghiệp.
 - f. Các phương án đầu tư góp vốn: mua, bán tài sản; vay, cho vay hoặc các phương án phát hành giấy tờ nợ có giá trị lớn hơn 50% (hoặc tỷ lệ thấp hơn được quy định tại Điều lệ doanh nghiệp) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của doanh nghiệp.
 - g. Việc thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, phương án sử dụng lợi nhuận và chia cổ tức.
 - h. Phương án đầu tư thêm hoặc bán hết vốn HẢI MINH tại doanh nghiệp.
 - i. Các nội dung khác theo dự kiến chương trình Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị thường niên hoặc bất thường theo đề nghị của HẢI MINH.
3. Theo dõi đơn đốc thu hồi công nợ và các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước tại doanh nghiệp.
 4. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin định kỳ, đột xuất và các báo cáo khác theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.
 5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và HẢI MINH về các tổn thất và thiệt hại do Người đại diện gây ra (Vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ doanh nghiệp và Quy chế này).
 6. Người đại diện phần vốn chi phối tại các doanh nghiệp có trách nhiệm hướng doanh nghiệp đó đi đúng mục tiêu, định hướng của doanh nghiệp và của HẢI MINH. Khi phát hiện doanh nghiệp đi chệch mục tiêu, định hướng phải báo cáo ngay cho HẢI MINH và đề xuất giải pháp khắc phục. Sau khi có ý kiến của HẢI MINH phải tổ chức thực hiện, nhanh chóng đưa doanh nghiệp đi đúng mục tiêu định hướng đã xác định.
 7. Người đại diện phải chủ động đề xuất phương hướng, biện pháp hoạt động của mình tại doanh nghiệp để trình HẢI MINH phê duyệt.

Điều 7. Thống nhất ý kiến để thực hiện quyền cổ đông HẢI MINH.

1. Đối với trường hợp tại một doanh nghiệp có từ 02 người đại diện trở lên thì Người đại diện phải trao đổi ý kiến trước khi quyết định và biểu quyết, thống nhất về các thông tin và các kiến nghị gửi Công ty cổ phần Hải Minh. Trường hợp không thống nhất phải thông tin đầy đủ các ý kiến khác nhau cho Công ty có ý kiến. Sau khi HẢI MINH có ý kiến thì tất cả Người đại diện phải biểu quyết theo ý kiến của Công ty.
2. Trong một số trường hợp phức tạp, HẢI MINH cử cán bộ trực tiếp làm việc với Người đại diện về các nội dung biểu quyết. Người đại diện có trách nhiệm phối hợp với cán bộ của HẢI MINH để thống nhất ý kiến trước khi biểu quyết.

Điều 8. Tiền lương và quyền lợi của Người đại diện.

1. Người đại diện vốn là thành viên chuyên trách trong Ban quản lý điều hành hoặc là người lao động tại doanh nghiệp được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ doanh nghiệp đó và do doanh nghiệp đó phải trả.
2. Người đại diện vốn là thành viên kiêm nhiệm không tham gia chuyên trách được hưởng các quyền lợi thù lao do doanh nghiệp đó chi trả nếu có.

CHƯƠNG III. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN GIỮA HẢI MINH VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN

Điều 9. Thông tin cho HẢI MINH

1. Thông tin một lần và thông tin bổ sung có sự thay đổi:

Sau khi chuyển giao Quyền đại diện chủ sở hữu vốn cho HẢI MINH, Người đại diện có trách nhiệm cung cấp các thông tin và thông tin bổ sung nếu có thay đổi sau :

- a. Hồ sơ doanh nghiệp.
- b. Điều lệ hoạt động của doanh nghiệp.
- a. Chứng nhận sở hữu cổ phần, sở hữu vốn góp của HẢI MINH.

2. Thông tin định kỳ.

Người đại diện căn cứ vào tình hình và số liệu báo cáo của doanh nghiệp, gửi thông tin bằng văn bản cho Công ty HẢI MINH về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh và hiệu quả sử dụng vốn góp của HẢI MINH và các rủi ro tiềm ẩn tại doanh nghiệp.

- a. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính, Báo cáo kiểm toán của doanh nghiệp, Người đại diện gửi báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo luân chuyển tiền tệ, Báo cáo thông tin thường niên... và thuyết minh tài chính của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- b. Trong vòng 10 ngày kể từ ngày họp Hội đồng quản trị, Người đại diện là thành viên hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, giám đốc doanh nghiệp gửi Nghị quyết Hội đồng quản trị cho Công ty HẢI MINH.
- c. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông, Người đại diện gửi biên bản họp đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, giấy xác nhận chia cổ tức và các tài liệu liên quan khác cho HẢI MINH.

3. Thông tin bất thường.

Bằng nỗ lực cao nhất của mình, Người đại diện thông tin kịp thời cho HẢI MINH những thông tin bất thường có thể ảnh hưởng lớn tới hoạt động của doanh nghiệp hoặc quyền lợi của HẢI MINH như : Tài khoản của doanh nghiệp bị phong tỏa tại ngân hàng, doanh nghiệp bị tạm thời ngừng kinh doanh, bị thu hồi giấy phép kinh doanh, có quyết định khởi tố đối với thành viên đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng... Các quyết định của tòa án, các cơ quan thuế... liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

4. Thông tin theo yêu cầu.

Căn cứ vào nhu cầu quản lý và đầu tư của Công ty cổ phần HẢI MINH có thể đề nghị Người đại diện cung cấp các thông tin khác liên quan tới doanh nghiệp.

5. Hình thức thông tin .

Tùy theo nội dung, tính cấp bách của công việc Người đại diện có thể trao đổi các thông tin bằng các hình thức : Văn bản, fax, E-mail, báo cáo trực tiếp cho HẢI MINH.

- a. Đối với các phương án kinh doanh, kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, tài liệu mật Người đại diện báo cáo bằng văn bản trực tiếp.
- b. Đối với các quyết định khác Người đại diện có thể sử dụng các hình thức thông tin khác chủ yếu bằng thư điện tử (e-mail).

6. Nơi nhận và xử lý thông tin.

- a. Người đại diện các trách nhiệm gửi tất cả các thông tin trên về Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty cổ phần Hải minh.
- b. Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty cổ phần HẢI MINH có trách nhiệm xin ý kiến các thành viên hội đồng quản trị công ty bằng văn bản các nội dung Người đại diện tại doanh nghiệp báo cáo và tổng hợp thống nhất ý kiến quyết định thông báo cho Người đại diện thực hiện các quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị doanh nghiệp..

CHƯƠNG IV
ĐÁNH GIÁ, THAY THẾ, MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐẠI DIỆN.

Điều 10. Đánh giá Người đại diện.

1. Hàng năm, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hải Minh thực hiện việc đánh giá hiệu quả phối hợp của Người đại diện theo các tiêu chí sau đây.
 - a. Hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, việc hoàn thành Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của doanh nghiệp.
 - b. Việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của Người đại diện tại doanh nghiệp.
 - c. Việc thực hiện báo cáo thông tin, phối hợp với Hội đồng quản trị doanh nghiệp thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
 - d. Việc thực hiện pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp của Người đại diện.
 - e. Đối với doanh nghiệp mà HẢI MINH có vốn góp chi phối hoặc sở hữu vốn lớn: trường hợp người đại diện tham gia quản lý điều hành trực tiếp doanh nghiệp có những dấu hiệu sai phạm trong điều hành, mất đoàn kết nội bộ việc đánh giá Người đại diện thông qua việc lấy ý kiến tín nhiệm của Hội đồng quản trị và các cán bộ chủ chốt .

Điều 11. Thay thế Người đại diện

Người đại diện được thay thế trong các trường hợp sau :

- a. Yêu cầu nhiệm vụ của doanh nghiệp.
- b. Không đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 4 Quy chế này.
- c. Không đảm bảo sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ giao.
- d. Chuyển công tác, không có điều kiện tiếp tục công việc đại diện.
- e. Hết nhiệm kỳ công tác và không được bổ nhiệm lại, không được tiếp tục ủy quyền đại diện phần vốn.
- f. Tự nguyện xin thôi Người đại diện hoặc các trường hợp khác theo yêu cầu công việc.

Điều 12. Bãi nhiệm, miễn nhiệm, không tiếp tục ủy quyền.

Việc bãi nhiệm, miễn nhiệm, không được ủy quyền cho Người đại diện được thực hiện trong các trường hợp sau :

- a. Không đủ năng lực , trình độ đảm nhận công việc giao, bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, bị tòa án kết án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật.
- b. Không thực hiện quyền và trách nhiệm quy định tại Chương II và Chương III quy chế này. Lợi dụng chức quyền tham ô, thu vén cá nhân làm ảnh hưởng đến doanh nghiệp.
- c. Vi phạm Điều lệ doanh nghiệp, quyết định vượt thẩm quyền gây thiệt hại, ảnh hưởng tới doanh nghiệp và HẢI MINH.
- d. Mất tín nhiệm với các cổ đông , Hội đồng quản trị và đa số cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp.
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Trách nhiệm thi hành.

Quy chế này được xác định là bản cam kết giữa Người đại diện và Công ty cổ phần Hải Minh trong việc quản lý cổ phần, vốn góp của HẢI MINH tại các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.

Trường hợp Người đại diện có ý kiến khác về nội dung Quy chế này phải đề nghị bằng văn bản cho HẢI MINH để phối hợp giải quyết. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc Người đại diện phản ánh kịp thời để HẢI MINH bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Điều 14. Hiệu lực thi hành.

Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phùng Văn Quang